TÒA ÁN NHÂN DÂN **HỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **24**/2018/QĐST-HNGĐ	*Gò Công Tây, ngày 22 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 404/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: **MAI THỊ HỒNG D** – sinh năm 1989;

Địa chỉ: Ấp Q, xã L, huyện G, Tiền Giang.

Tạm trú: 84/9, đường 18, phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

* Bị đơn: **NGUYỄN THÀNH H** – sinh năm 1984;

Địa chỉ: Ấp Q, xã L, Hện G, Tiền Giang.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 404/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị Hồng D và anh Nguyễn Thành H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân***: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị Hồng D và anh Nguyễn Thành H.

- Về con chung: Để chị Mai Thị Hồng D tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Minh Triết, sinh ngày 13/02/2016; Để anh Nguyễn Thành H tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Minh Phúc – sinh ngày 16/3/2013. Chị D và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con và anh chị được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung.

- Về án phí: Chị Mai Thị Hồng D thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 39134 ngày 21/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện G nên chị D được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Chi Cục THA DS Huyện G;
- Các đương sự;
- VKSND Huyện G;
- UBND xã L;
- Lưu án văn, hồ sơ.

Nguyễn Cao Tuấn